**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**------------------------------**

**BIÊN BẢN SỐ ........  
NGHIỆM THU CÔNG VIỆC: THI CÔNG BÊ TÔNG NHỰA**

Công trình: ................................................................................................................

Hạng mục: ................................................................................................................

1. Đối tượng nghiệm thu: ...........................................................................................

Lý trình: ....................................................................................................................

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:

● Đại diện Ban quản lý Dự án (hoặc nhà thầu Tư vấn giám sát).

- Ông: ............................... Chức vụ: .........................................................................

● Đại diện Nhà thầu thi công: ......................................................................................

- Ông: ........................................ Chức vụ: ................................................................

3. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: .......giờ.......ngày......tháng......năm.......

Kết thúc: .......giờ......ngày........tháng......năm.......

Tại công trình: ...........................................................................................................

4. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a. Về tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng.

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và những thay đổi thiết kế được phê duyệt:

Bản vẽ số: (Ghi rõ tên, số các bản vẽ thiết kế)

- Tiêu chuẩn, qui phạm xây dựng được áp dụng:

(Ghi rõ các tiêu chuẩn, qui phạm áp dụng)

- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng xây dựng: Hồ sơ mời thầu

- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được đưa vào sử dụng (độ chặt, Marshall, thí nghiệm tần suất vật liệu, thiết kế tỷ phối...):

- Nhật ký thi công, giám sát và các văn bản khác có liên quan.

b. Về chất lượng công việc xây dựng:

- Bề rộng vệt thảm:

- Chiều dầy lớp thảm:

- Quá trình theo dõi:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian nhận thảm tại hiện trường** | **Biển số xe vận chuyển** | **Khối lượng thảm (tấn)** | **Nhiệt độ thảm trên xe (oC)** | **Nhiệt độ thảm trong máy rải (oC)** | **Điều kiện thời tiết khi nhận thảm** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Cộng: |  |  |  |  |  |  |

Chiều dày lớp bê tông nhựa

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lý trình** | **Vị trí kiểm tra** | **Khoảng cách đến tim (m)** | **Chiều dày thực tế (cm)** | **Chiều dày thiết kế (cm)** | **Chênh lệch** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

c. Các ý kiến khác nếu có:

5. Kết luận:

(Cần ghi rõ chấp nhận hay không chấp nhận nghiệm thu để cho triển khai các công việc tiếp theo. Hoặc ghi rõ những sai sót (nếu có) cần phải sửa chữa, hoàn thiện trước khi triển khai các công việc tiếp theo).

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁN BỘ GIÁM SÁT THI CÔNG** *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |